

Số: 01/2020/QĐST- TCDS

Y, ngày 14 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 60/2019/ TLST- TCDS ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970;

Cư trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;

Bị đơn: Anh Hoàng Công S, sinh năm 1977

Cư trú tại: thôn V, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ:* Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Công S thỏa thuận, anh Sơn nợ chị Hà số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

- *Về phương thức thanh toán:* Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Công S thỏa thuận anh S trả chị H số tiền còn nợ là 13.000.000đ cụ thể như sau:

+ Ngày 07/3/2020 (dương lịch) trả 7.000.000đ

+ Ngày 07/4/2020 (dương lịch) trả 6.000.000đ

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 325.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 950.000đ theo biên lai số AA/2018/0004087 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, chị H được hoàn trả số tiền 625.000đ.

- *Về lãi suất phát sinh do chậm trả tiền*: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Công S thỏa thuận lãi suất chậm thi hành án là 10%/1 năm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10%/1 năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- VKS nhân dân huyện Y (02b);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Y;
- Đường sự; lưu HS, VP.

Bùi Thị Hương